

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 33/2014/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 26 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 42/2009/NĐ-CP ngày 07/5/2009 của Chính phủ về việc phân loại đô thị;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 486/TTr-STTTT ngày 14/7/2014, số 672/TTr-STTTT ngày 16/9/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng”.

Điều 2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06/10/2014.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Công an Tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet; Thủ trưởng các cơ quan và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND
ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Phú Yên)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên mạng (gọi tắt là điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng) trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các chủ điểm truy nhập Internet công cộng; chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện); các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Chương II

CÁC QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN ĐIỂM TRUY NHẬP INTERNET VÀ ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

Điều 3. Quy định giờ mở, đóng cửa đối với điểm truy nhập Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử: Chỉ được mở cửa hoạt động từ 06 giờ đến 23 giờ hàng ngày.

2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng: Chỉ được mở cửa hoạt động từ 08 giờ đến 22 giờ hàng ngày.

3. Điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử: Giờ mở, đóng cửa tuân theo giờ mở, đóng cửa của địa điểm.

4. Niêm yết thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Nghiêm cấm các chủ điểm đại lý Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng hoạt động không đúng thời gian quy định.

Điều 4. Điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Tổ chức, cá nhân chỉ được thiết lập điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (sau đây gọi là Giấy chứng nhận).

2. Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Có đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

b) Chiều dài đường bộ ngắn nhất từ cửa chính và cửa phụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng chính và cổng phụ của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú phải từ 200 m trở lên.

c) Biển hiệu “Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng” bao gồm tên điểm, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, số đăng ký kinh doanh.

- Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là đại lý Internet phải thêm các thông tin “đại lý Internet”;

- Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp phải thêm các thông tin tên doanh nghiệp và số Giấy phép cung cấp dịch vụ Internet của doanh nghiệp;

d) Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh quy định như sau:

- Quy định tổng diện tích các phòng máy của mỗi điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu đạt 50 m² tại địa bàn thành phố Tuy Hòa.

- Quy định tổng diện tích các phòng máy của mỗi điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu đạt 40 m² tại địa bàn thị xã Sông Cầu và các thị trấn thuộc các huyện khác.

- Quy định tổng diện tích các phòng máy của mỗi điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu đạt 30 m² tại địa bàn các xã thuộc huyện.

đ) Bảo đảm đủ ánh sáng, độ chiếu sáng đồng đều trong phòng máy.

e) Có thiết bị và nội quy phòng cháy, chữa cháy theo quy định về phòng, chống cháy, nổ của Bộ Công an.

g) Nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (khi có quy định của Bộ Tài chính).

Điều 5. Quy định treo Bảng nội quy tại điểm truy nhập Internet và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử

1. Điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử:

Niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ Internet ở nơi mọi người dễ nhận biết bao gồm các hành vi bị cấm quy định tại Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet quy định tại Điều 10 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

a) Niêm yết công khai Bảng nội quy sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử ở nơi mọi người dễ nhận biết, bao gồm các điều cấm quy định tại Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP; quyền và nghĩa vụ của người chơi quy định tại Điều 37 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

b) Niêm yết công khai Bảng danh sách cập nhật các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản tại điểm cung cấp dịch vụ kèm theo phân loại trò chơi theo độ tuổi (thông tin được cập nhật từ trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông www.mic.gov.vn hoặc trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông <http://www.phuyen.gov.vn/wps/portal/sotttt>).

3. Điểm truy nhập Internet công cộng có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử:

Phải niêm yết những nội dung được quy định tại khoản 1 và khoản 2 của Điều này.

4. Kích thước bảng nội quy tối thiểu là 60cm x 80cm được đóng khung, chữ viết bằng tiếng Việt, rõ ràng, làm bằng vật liệu bền vững, không thấm nước, phải thay thế khi bảng hư hỏng, nội dung thông tin không rõ ràng.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet: Quy định tại Điều 7 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

2. Quyền, nghĩa vụ của chủ điểm truy nhập Internet công cộng: Quy định tại Điều 9 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

3. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet: Quy định tại Điều 10 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

4. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử: Quy định tại Điều 34 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

5. Quyền và nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng: Quy định tại Điều 36 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

6. Quyền và nghĩa vụ của người chơi điện tử công cộng: Quy định tại Điều 37 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

Chương III
THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH VỀ CẤP MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG,
GIA HẠN, CẤP LẠI VÀ THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN

Điều 7. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thuộc địa giới hành chính do mình quản lý.

2. Cơ quan cấp Giấy chứng nhận căn cứ điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy định này để xem xét cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Điều 8. Quy trình tiếp nhận và thẩm tra hồ sơ cấp mới, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu xin cấp mới, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thì nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa hoặc nộp qua đường bưu điện đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định của UBND tỉnh quy định.

2. Khi nhận đủ hồ sơ theo quy định của các tổ chức, cá nhân người tiếp nhận hồ sơ phải ghi mã số hồ sơ vào giấy biên nhận, có chữ ký của người nộp, người tiếp nhận hồ sơ và có ngày hẹn nhận kết quả. Biên nhận hồ sơ lập thành hai bản, một bản giao cho người nộp hồ sơ còn một bản lưu tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận. Trường hợp nhận hồ sơ qua đường bưu điện, bộ phận tiếp nhận hồ sơ ghi nhận hồ sơ và tiến hành thực hiện các bước kiểm tra, thẩm định hồ sơ theo quy định.

3. Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ xin cấp mới, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận, thì người tiếp nhận hồ sơ phải trả lời rõ lý do từ chối cho người nộp hồ sơ biết hoặc trả lời bằng văn bản nếu nhận hồ sơ qua đường bưu điện.

4. Thẩm tra hồ sơ:

Sau khi tiến hành thẩm tra thành phần và nội dung hồ sơ đã đảm bảo các điều kiện theo quy định. Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận giao Tổ nghiệp vụ văn hóa phối hợp UBND phường, xã (Cán bộ Văn hóa thông tin) tiến hành thẩm định điều kiện hoạt động tại cơ sở kinh doanh, lập biên bản, ký và trình Trưởng phòng, biên bản bao gồm một số nội dung chủ yếu quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy định này. Kết quả thẩm tra hồ sơ và kết quả kiểm tra thực tế là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận hoặc từ chối cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Đối với các hồ sơ xin sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng chỉ kiểm tra thực tế khi cần thiết.

Điều 9. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Giấy chứng nhận được lập thành hai bản chính, một bản cấp cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận và một bản lưu ở cơ quan cấp Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

2. Chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ khi tổ chức, cá nhân nhận Giấy chứng nhận, cơ quan cấp Giấy chứng nhận phải gửi bản sao Giấy chứng nhận cho Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện quản lý, theo dõi.

Điều 10. Lệ phí cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Cơ quan cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận trước khi giao Giấy chứng nhận cho tổ chức, cá nhân theo quy định của Bộ Tài chính (nếu có).

Điều 11. Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Trình tự ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

a) Trường hợp chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng vi phạm Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT và cơ quan ra quyết định xử phạt là cơ quan cấp Giấy chứng nhận, cơ quan cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đồng thời với quyết định xử phạt vi phạm.

b) Trường hợp chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng vi phạm Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT và cơ quan ra quyết định xử phạt không phải là cơ quan cấp Giấy chứng nhận, cơ quan cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận theo thời hạn ghi trong quyết định xử phạt vi phạm. Trường hợp không thu hồi, cơ quan cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do cho người ký quyết định xử phạt vi phạm biết.

c) Trường hợp chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có nhu cầu ngừng hoạt động thì cơ quan cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận.

2. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận, cơ quan cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm gửi quyết định thu hồi đến chủ điểm bị thu hồi Giấy chứng nhận và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Chương IV

BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN VÀ AN NINH THÔNG TIN**Điều 12. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet**

1. Doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng viễn thông và an ninh thông tin; Có trang thiết bị kỹ thuật đồng bộ tương xứng với quy mô hoạt động của mình để thực hiện việc quản lý, kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn cho hệ thống, khi phát hiện hoặc nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền phải kịp thời ngăn chặn những tin mà pháp luật cấm đưa vào lưu trữ, truyền đi trên Internet qua hệ thống do doanh nghiệp quản lý. Trang bị, thiết lập phương án, các quy trình kỹ thuật, phần mềm quản lý đại lý tại đơn vị và trang bị cho đại lý để đảm bảo an ninh thông tin.

2. Có hệ thống bức tường lửa (Firewall) tương xứng với quy mô hoạt động của từng doanh nghiệp đảm bảo phát hiện, ngăn chặn những tin mà pháp luật cấm theo quy định.

3. Thông tin đưa vào, truyền đi trên Internet phải được lưu giữ lại tại máy chủ của doanh nghiệp, đại lý Internet trong thời gian 15 ngày, thời gian lưu trữ tính từ khi thông tin đi/đến máy chủ.

4. Tổ chức tập huấn cho số nhân viên đại lý Internet nắm vững qui định của Nhà nước về an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động Internet, giải pháp kỹ thuật phù hợp để đại lý thực hiện tốt nhiệm vụ hướng dẫn khách hàng sử dụng dịch vụ vào những mục đích lành mạnh, phát hiện, ngăn chặn kịp thời những khách hàng có hành vi vi phạm quy định.

5. Doanh nghiệp, đơn vị cung cấp dịch vụ truy nhập Internet (ISP và ISP dùng riêng) phải phối hợp với nhau ngăn chặn các hành vi lợi dụng hệ thống thiết bị, mạng lưới, dịch vụ của mình để gây rối, phá hoại, cản trở hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet.

6. Trường hợp Doanh nghiệp không đầu tư trang thiết bị, phương án kỹ thuật, phần mềm quản lý đại lý theo quy định, Sở Thông tin và Truyền thông Phú Yên sẽ áp dụng phương án kỹ thuật để quản lý chung đối với các đại lý Internet trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 13. Đại lý Internet

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin Internet. Áp dụng các phương án kỹ thuật, phần mềm quản lý đại lý do Doanh nghiệp cung cấp hoặc áp dụng phương án kỹ thuật quản lý đại lý Internet do Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp (trường hợp Doanh nghiệp không cung cấp được phương án kỹ thuật quản lý) để quản lý đại lý, đảm bảo an ninh thông tin.

2. Thông tin truy nhập trên Internet phải được lưu giữ lại tại máy chủ của đại lý Internet trong thời gian 15 ngày, thời gian lưu trữ tính từ khi thông tin đi/đến máy chủ.

3. Bổ trí nhân viên quản lý có chuyên môn kỹ thuật nắm vững các quy định của Nhà nước về Internet tại điểm khai thác để hướng dẫn khách hàng sử dụng vào những mục đích lành mạnh, phát hiện, ngăn chặn kịp thời những khách hàng có hành vi vi phạm qui định của pháp luật về Internet.

4. Phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện yêu cầu bảo đảm an toàn và an ninh thông tin.

Chương V **THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

Điều 14. Thanh tra, kiểm tra

1. Các tổ chức, cá nhân chịu sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

2. Cơ quan cấp Giấy chứng nhận chịu sự kiểm tra, thanh tra của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về hoạt động cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ điện tử công cộng.

Điều 15. Xử lý vi phạm

Trong quá trình kiểm tra, thanh tra, nếu phát hiện vi phạm pháp luật, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm mà xử lý theo Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện và các quy định liên quan khác của pháp luật.

Chương VI **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 16. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Niêm yết công khai điều kiện, trình tự và các thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại trụ sở cơ quan cấp Giấy chứng nhận.

2. Giải quyết các khiếu nại, tố cáo có liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo.

3. Tổ chức thực hiện cấp Giấy chứng nhận theo thẩm quyền trên địa bàn quản lý và theo sự hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn của Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Tổ chức, chỉ đạo các phòng chức năng phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện các quy định của Nhà nước và Ủy ban nhân dân tỉnh về cấp Giấy chứng nhận.

5. Có trách nhiệm chỉ đạo, điều hành công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý đại lý Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn theo Giấy chứng nhận và xử lý các vi phạm phát sinh theo thẩm quyền.

6. Báo cáo định kỳ (6 tháng, năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về công tác cấp Giấy chứng nhận trên địa bàn về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 17. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Xây dựng chuyên mục về quản lý đại lý Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông, bao gồm nội dung cơ bản: hướng dẫn quy trình, thủ tục, thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận; công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh; Cập nhật danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản và phối hợp với các doanh nghiệp Internet, Phòng Văn hóa thông tin cấp huyện thông báo cho các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì và phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Công an tỉnh trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra, thống kê, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông định kỳ (6 tháng, năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về công tác cấp Giấy chứng nhận, hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử để phổ biến pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh.

4. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện quy định cấp Giấy chứng nhận trên địa bàn tỉnh.

Điều 18. Công an tỉnh

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động của các đại lý Internet, điểm cung cấp dịch vụ điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo công an địa phương theo dõi, giám sát giờ giấc đóng, mở cửa của các đại lý Internet, điểm cung cấp dịch vụ điện tử công cộng.

3. Tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống cháy, nổ theo quy định của Bộ Công an đối với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Triển khai, hướng dẫn các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

5. Thu thập, phát hiện, điều tra, xử lý theo pháp luật mọi hành vi lợi dụng hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, bí mật nhà nước và các hoạt động tội phạm mạng khác.

Điều 19. Sở Tài chính

Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra công tác thu và sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo các quy định hiện hành.

Điều 20. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

1. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về Internet, trò chơi điện tử cho học sinh, sinh viên, học viên; hướng dẫn, tạo điều kiện, định hướng học sinh, sinh viên, học viên sử dụng Internet vào các hoạt động có ích, thiết thực trong học tập, cuộc sống của bản thân và gia đình.

2. Thực hiện các biện pháp cảnh báo, giám sát và bảo vệ trẻ em, thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, học viên để tránh khỏi các tác động tiêu cực của nội dung thông tin, ứng dụng có hại trên Internet.

Điều 21. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet

1. Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc các đại lý Internet, đại lý Internet có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng mà doanh nghiệp ký hợp đồng đại lý hoàn thiện điều kiện hoạt động quy định tại Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP đối với đại lý truy nhập Internet và Điều 4 của Quy định này đối với điểm cung cấp trò chơi điện tử công cộng; Tiến hành hoàn thiện điều kiện hoạt động và lập hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận đối với các điểm cung cấp dịch vụ điện tử công cộng của doanh nghiệp trực tiếp quản lý.

2. Triển khai các hệ thống kỹ thuật, nghiệp vụ bảo đảm an toàn thông tin, an ninh thông tin; Hướng dẫn các đại lý Internet, điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng của doanh nghiệp thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin; Đảm bảo chất lượng dịch vụ Internet theo hợp đồng do doanh nghiệp cung cấp.

3. Báo cáo định kỳ (quý, 6 tháng, năm) công tác phát triển, quản lý, kiểm tra đại lý Internet của doanh nghiệp.

Điều 22. Điều khoản chuyển tiếp

Các điểm truy nhập Internet công cộng có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đang hoạt động theo quy định tại Nghị định 97/2008/NĐ-CP ngày 28/8/2008 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử có nghĩa vụ chuyển đổi, đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định số

72/2013/NĐ-CP, Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT, Quy định này trước ngày 10/02/2015.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự